



LÝ LỊCH KHOA HỌC

(Thông tin trong 5 năm gần nhất và có liên quan trực tiếp đến đề tài/dự án đăng ký)

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Họ và tên: Hồ Tú Bảo

2. Ngày sinh: 16/6/1952

3. Nam

4. Nơi đang công tác:

Viện Khoa học và Công nghệ Tiên tiến Nhật Bản (đến 3.2018) và Viện John von Neumann, ĐHQGHCM (từ 2009)

Phòng thí nghiệm: Machine Learning and Data Science

Chức vụ: Chủ nhiệm Chương trình Thạc sĩ của JVN về Khoa học Dữ liệu

5. Học vị: TSKH năm đạt: 1998

6. Học hàm: Giáo sư năm phong: 1998

7. Liên lạc: Hồ Tú Bảo



TT		Cơ quan	Cá nhân
1	Địa chỉ	JVN Linh Trung,	
2	Điện thoại/ fax	091 544 1913	
3	Email	bao.ho@jvn.edu.vn , tubaoho4gmail.com	

8. Trình độ ngoại ngữ:

TT	Tên ngoại ngữ	Nghe			Nói			Viết			Đọc hiểu tài liệu		
		Tốt	Khá	TB	Tốt	Khá	TB	Tốt	Khá	TB	Tốt	Khá	TB
1	Tiếng Anh	X			X			x			X		
2	Tiếng Pháp	X				X				X	X		
3	Tiếng Nga			X			X			X		X	
4	Tiếng Nhật			X			X			n/a			n/a

9. Thời gian công tác:

Thời gian	Nơi công tác	Chức vụ
Từ 2009 – nay	Viện John von Neumann, ĐHQGHCM	GS
Từ 1993 – 3.2018	Viện Khoa học và Công nghệ Tiên tiến Nhật Bản	PGS, GS

Từ 1979 đến 1993	Viện Công nghệ Thông tin, Viện Hàn Lâm KH&CN VN	NCV, PGS
------------------	---	----------

10. Quá trình đào tạo:

Bậc đào tạo	Thời gian	Nơi đào tạo	Chuyên ngành	Tên luận án tốt nghiệp
Đại học	1978	ĐHBK HN	Toán Ứng dụng	Bài toán tối ưu phụ thuộc tham số
Thạc sỹ	1984	ĐH Paris 6	CNTT	Biểu diễn ảnh bằng quadrees
Tiến sỹ	1987	ĐH Paris 6	CNTT	Expert Systems and Data Analysis
Tiến sỹ Khoa học	1998	ĐH Paris 9	CNTT	Towards the automation of knowledge-based systems development

11. Các lĩnh vực chuyên môn và hướng nghiên cứu

11.1 Lĩnh vực chuyên môn:

- **Lĩnh vực:** Trí tuệ nhân tạo, học máy, khoa học dữ liệu, tính toán y-sinh
- **Chuyên ngành:**
- **Chuyên môn:** CNTT

11.2 Hướng nghiên cứu:

1. Học máy thống kê
2. Tính toán y-sinh

II. NGHIÊN CỨU VÀ GIẢNG DẠY

1. Đề tài/dự án

TT	Tên đề tài/dự án	Mã số & cấp quản lý	Thời gian thực hiện	Kinh phí (triệu đồng)	Chủ nhiệm /Tham gia	Ngày nghiệm thu	Kết quả
1	Advanced computation methods for analyzing scientific data	MEXT (Bộ GD Nhật Bản)	2007-2010	15,800,000 JPY	Chủ nhiệm	3.2010	Tốt
2	Bilateral Japan-Vietnam Project on “Computational methods in biomedicine”	MEXT	2009-2011	7,200,000 JPY	Chủ nhiệm	3.2011	Tốt
3	Computational methods for study of hepatitis pathogenesis and therapy	MEXT	2011-2014	18,900,000 JPY	Chủ nhiệm	3.2014	Tốt
4	Establishment of research core on data science	MEXT	2013-2017	10,000,000 JPY	Chủ nhiệm	3.2017	
5	Sparse modeling and dimensionality deduction	AOARD	2013-2015	80,000 USD	Chủ nhiệm	3.2015	
6	Dimensionality reduction in big data with nonnegative matrix factorization	AOARD	2015-2017	60,000 USD	Chủ nhiệm	3.2017	

2. Hướng dẫn sinh viên, học viên cao học, nghiên cứu sinh (từ 2009)

TT	Tên SV, HVCH, NCS	Tên luận án	Năm tốt	Bậc đào tạo	Sản phẩm của đề tài/dự án
----	-------------------	-------------	---------	-------------	---------------------------

			<i>nghiệp</i>		<i>(chỉ ghi mã số)</i>
1	Nguyễn Cảnh Hào	Kernel design, evaluation and learning for kernel methods	3.2009	Tiến sĩ	
2	Trần Đăng Hưng	Computational methods for discovering microRNA functions in human genome	9.2009	Tiến sĩ	
3	Lương Thế Dũng	Privacy-preserving data mining	6.2011	Tiến sĩ	
4	Hồ Bích Hải	Epigenetic study of nucleosome dynamics mechanisms by computational approach	6.2012	Tiến sĩ	
5	Lê Ngọc Tú	Computational elucidation of epigenetic gene regulation	3.2013	Tiến sĩ	
6	Lê Thị Nhân	Discriminative motif learning for hepatitis C virus study	9.2013	Tiến sĩ	
7	Thân Quang Khoát	Fast and sparse inference for topic models	9.2013	Tiến sĩ	
8	Đào Chí Thanh	Study on simulation for solutions in strategical officer training	4.2014	Tiến sĩ	
9	Nguyễn Quỳnh Diệp	Multivariate mutual information and its application in biological network reconstruction	1.2015	Tiến sĩ	
10	Bùi Ngọc Thăng	Short Interference RNA	2.2015	Tiến sĩ	
11	Nguyễn Duy Khương	Non-negative matrix factorization	3.2016	Tiến sĩ	
12	Hoàng Khánh Hưng	Medical treatment protocol recommendation		NCS	
13	Đặng Trần Thái	Prediction of Adverse Drug Reactions		NCS	
14	Vũ Duy Hiến	Privacy-Preserving Data Mining		NCS	
15	Nguyễn Dương Hùng	Mining data from electronic medical records		NCS	
Cùng 13 NCS đã bảo vệ trước 2009					

III. CÁC CÔNG TRÌNH ĐÃ CÔNG BỐ (từ 2009)

1. Sách

1.1 Sách xuất bản Quốc tế

<i>TT</i>	<i>Tên sách</i>	<i>Sản phẩm của đề tài/ dự án (chỉ ghi mã số)</i>	<i>Nhà xuất bản</i>	<i>Năm xuất bản</i>	<i>Tác giả/ đồng tác giả</i>	<i>Bút danh</i>
1.	Cao. T., Lim, E.P., Zhou, Z.H., Ho, T.B., Motoda, H., Cheung, D., Advances in Knowledge Discovery and Data Mining (Eds.), Proceedings of the 19th Pacific-Asia Conference on Knowledge Discovery and Data Mining, Lecture Notes in Artificial Intelligence LNAI 9007, LNAI 9008, Springer, 2015.					
2.	Tseng, V.S., Ho, T.B., Zhou, Z.-H., Chen, A.L.P., Kao, H.-Y. (2014). <i>Advances in Knowledge Discovery and Data Mining</i> (Eds.), Proceedings of the 18th Pacific-Asia Conference on Knowledge Discovery and Data Mining, Lecture Notes in Artificial Intelligence LNAI 8443, LNAI 8444, Springer.					

3. Ho, T.B., Taewijit, S., Ho, Q.B., Dam, H.C., Big Data and Service Science (Chapter 7), *Progressive Trends in Knowledge and System-based Science for Service Innovation*, Kosaka, M. and Shirahada, K. (Eds.), IGI Global, 2013.
4. Ho, T.B., *Knowledge Discovery* (Chapter 4), Knowledge Science – Modeling the Knowledge Creation Process, Y. Nakamori (Ed.), CRC Press and Taylor & Francis, 57-81, 2011.
5. Nguyen, T.P., Ho, T.B., *Mining multiple biological data for reconstructing signal transduction networks*, Data Mining: Foundations and Intelligent Paradigms, D.E. Holmes, L.C. Jain (Eds.), Springer-Verlag, 163-185, 2011.

1.2. Sách xuất bản trong nước

TT	Tên sách	Sản phẩm của đề tài/ dự án (chỉ ghi mã số)	Nhà xuất bản	Năm xuất bản	Tác giả/ đồng tác giả	Bút danh
1						

2. Các bài báo

2.1. Đăng trên tạp chí Quốc tế

TT	Tên tác giả, tên bài viết, tên tạp chí và số của tạp chí, trang đăng bài viết, năm xuất bản	Sản phẩm của đề tài/ dự án (chỉ ghi mã số)	Số hiệu ISSN (ghi rõ thuộc ISI hay không)	Điểm IF
1.	Nguyen, D.K., <u>Ho, T.B.</u> (2017). Anti-lopsided Algorithm for Large-scale Nonnegative Least Square Problems, <i>International Journal of Data Science and Analytics</i> , Springer, Vol. 3, 23-34.			
2.	Nguyen, D.K., <u>Ho, T.B.</u> (2017). Accelerated Parallel and Distributed Algorithm Using Limited Internal Memory for Nonnegative Matrix Factorization, <i>Journal of Global Optimization (ISI)</i> . https://link.springer.com/article/10.1007/s10898-016-0471-z .			
3.	<u>Ho, T.B.</u> , Le, L., Dang, T.T., Siriwon, T. (2016). Data-driven Approach to Detect and Predict Adverse Drug Reactions, <i>Current Pharmaceutical Design Journal</i> , Vol. 22, No. 23, 3498-3526 (ISI).			
4.	Luo, W., Phung, D., Tran, T., Gupta, S., Rana, S., Karmakar C., Dimitrova S.N., <u>Ho, T.B.</u> , Venkatesh, S., Berk, M. (2016). Guidelines for Developing and Reporting Machine Learning Predictive Models in Biomedical Research: A Multidisciplinary View. <i>Journal of Medical Internet Research</i> , Vol. 22, No. 23, 3498-3526.			
5.	Nguyen, D.K., <u>Ho, T.B.</u> (2016). Fast Parallel Randomized Algorithm for Nonnegative Matrix Factorization with KL Divergence for Large Sparse Datasets, <i>International Journal of Machine Learning and Computing</i> , Vol 6(2), 111-116.			
6.	Nguyen, D.K., <u>Ho, T.B.</u> (2017). Accelerated Parallel and Distributed Algorithm Using Limited Internal Memory for Nonnegative Matrix Factorization, <i>Journal of Global Optimization</i> . https://link.springer.com/article/10.1007/s10898-016-0471-z			
7.	Bui Ngoc Thang, <u>Ho Tu Bao</u> (2015). A semi-supervised tensor regression model for siRNA efficacy prediction, <i>BMC Bioinformatics (to appear) (ISI)</i>			
8.	Nguyen, P.T., Le, A.C., Ho, T.B., Nguyen, V.H. (2015). Vietnamese Treebank Construction with Entropy-based Error Detection, <i>Language Resource Evaluation</i> , Springer, Vol. 49, Iss. 3, 487-519 (ISI)			
9.	Nguyen, Q.D., Pham, T.H., <u>Ho, T.B.</u> (2014). Multivariate mutual information measures, <i>Journal of Computer Science and Cybernetics</i> , 30(2), 117-126.			

10. Nguyen, H., Le, L., Ho T.B. (2014). Computational study on ice growth inhibition of Antarctic bacterium antifreeze protein using coarse grained simulation, *The Journal of Chemical Physics* (accepted) (ISI).
11. Ho, V.T., Nakamori, Y., Ho, T.B., Lim, C.P. (2014). Blended Learning Model on Hands-on Approach for In-service Secondary School Teachers: Combination of E-learning and face-to-face Discussion, *Journal of Education and Information Technologies*, Springer.
12. Le, N., Ho, T.B., Kanda, T., Kawasaki, S., Takabayashi, K., Wu, S., Yokosaka, O. (2013). A Semi-Supervised Learning Method for Discriminative Motif Finding and Its Application, *Journal of Universal Computer Science*, Vol. 19. No. 4, 563-580 (ISI).
13. Dam, H.C., Pham, T.L., Ho, T.B., Nguyen, T.A., Nguyen, V.C. (2014). Data mining for materials design: A computational study of single molecule magnet, *The journal of Chemical Physics The Journal of Chemical*, Vol. 40, Issue 4 (ISI).
14. Than, K., Ho, T.B., Nguyen, D.K. (2014). An effective framework for supervised dimension reduction the diversity and log-normal of data, *Neurocomputing*, Elsevier, VOL. 139, 397-407 (ISI).
15. Le, N., Ho, T.B., Kanda, T., Kawasaki, S., Takabayashi, K., Wu, S., Yokosaka, O. (2013). A Semi-Supervised Learning Method for Discriminative Motif Finding and Its Application, *Journal of Universal Computer Science*, Vol. 19. No. 4, 563-580 (ISI).
16. Than, K., Ho, T.B. (2013). Modeling the diversity and log-normal of data, *Intelligent Data Analysis*, Volume 18(6), 1067-1088 (ISI).
17. Nguyen, P.T., Le, A.C., Ho, T.B., Nguyen, V.H. (2013). Vietnamese Treebank Construction with Entropy-based Error Detection, *Language Resource Evaluation*, under revision (ISI).
18. Hoang, C., Le, A.C., Pham, B.S., Ho, T.B. (2013). An Efficient Framework for Exploiting Parallel Sentences from Non-Parallel Corpora, *Fundamenta Informaticae*, Vol 130, 179-199 (ISI).
19. Le, N.T., Ho, T.B., Ho, B.H. (2012). Computational reconstruction of transcriptional relationships from ChIP-Chip data, *IEEE/ACM Trans. Comput. Biology Bioinform.* 10(2): 300-307 (2013). Original version from *The 10th Asia Pacific Bioinformatics Conference*, Melbourne, Australia, 17-19 January 2012 (ISI).
20. Luong, T.D., Ho, T.B., Tran, D.H. (2012). Enhancing privacy for frequent itemset mining in vertically distributed data, *Journal of Information Technologies and Communications*, Vol. E-2, No.5(9), 25-38.
21. Ho, B.H., Le, N.T., Ho, T.B. (2012). Quantitatively assessing the effect of regulatory factors on nucleosome dynamics, *Journal of Ambient Intelligence and Humanized Computing*, Springer, Vol. 3, Issue 4, 265-280
22. Nguyen, T.P., Ho, T.B., “Detecting Disease Genes Based on Semi-Supervised Learning and Protein-Protein Interaction Networks”, *Artificial Intelligence in Medicine*, Vol. 54, 63-71, 2011 (ISI).

2.2. Đăng trên tạp chí trong nước

TT	Tên tác giả, tên bài viết, tên tạp chí và số của tạp chí, trang đăng bài viết, năm xuất bản	Sản phẩm của đề tài/ dự án (chỉ ghi mã số)	Số hiệu ISSN	Ghi chú
	Ho, T.B. (2016). Science and Technology Innovation is the key for Vietnam's Development, <i>VNU Journal of Science</i> , Vol 32(1S), 165-178.			

2.3. Đăng trên kỳ yếu Hội nghị Quốc tế

<i>TT</i>	<i>Tên tác giả, tên bài viết, tên Hội nghị, thời gian tổ chức, nơi tổ chức</i>	<i>Sản phẩm của đề tài/ dự án (chỉ ghi mã số)</i>	<i>Số hiệu ISBN</i>	<i>Ghi chú</i>
1.	Moharasan G., Ho T.B. (2017). Extraction of Temporal Events from Clinical Texts Using Semi-Supervised Conditional Random Fields, Data Mining and Big Data DMBD 2017, July 27-August 1, Fukuoka.			
2.	Dang, T.T., Ouankhamchan, P., Ho, T.B. (2016). Detection of New Drug Indications from Electronic Medical Records, IEEE International Conference on Research, Innovation and Vision for Future, RIVF 2016, Hanoi, November 7-9.			
3.	Moharasan, G., Ho, T.B. (2016). A semi-supervised approach for temporal information extraction from clinical text, IEEE International Conference on Research, Innovation and Vision for Future, RIVF 2016, Hanoi, November 7-9.			
4.	Pham, D., Le, B.K., Le, L., Ho, T.B. (2016). System pharmacology: application of network theory in predicting potential adverse drug reaction based on gene expression data, IEEE International Conference on Research, Innovation and Vision for Future, RIVF 2016, Hanoi, November 7-9.			
5.	Nguyen, D.K., Tran, Q.D., Ho, T.B. (2016). Simplicial Nonnegative Matrix Tri-Factorization: Fast Guaranteed Parallel Algorithm, The 23rd International Conference on Neural Information Processing, ICONIP2016, Kyoto 16-21, 2016.			
6.	Nguyen, D.P., Vo, T.N.C., Ho, T.B. (2016). A Hybrid Semi-Supervised Learning Approach to Identifying Protected Health Information in Electronic Medical Records, 10th International Conference on Ubiquitous Information Management and Communication (ACM IMCOM 2016), January 4-6, 2016.			
7.	Vo, T.N.C., Cao, T., Ho, T.B. (2016). Abbreviation Identification in Clinical Notes with Level-wise Feature Engineering and Supervised Learning, The 2016 Pacific Rim Knowledge Acquisition Workshop (PKAW 2016), August 22-23, 2016.			
8.	Matsuo, R., Ho, T.B. (2016). Mortality Prediction Using a Semantic Term Weighting Method Based on Severity of Patients, The 30th Annual Conference of the Japanese Society for Artificial Intelligence (JSAI 2016), June 6-9, 2016.			
9.	Matsuo, R., Ho, T.B. (2016). An Analysis of Four Medical Term Weighting Methods on Medical Information Retrieval, The 20th Spring Conference of the Japan Association for Medical Informatics (JAMI 2016), June 2-4, 2016.			
10.	Dang, T.T., Ho, T.B. (2016). Mixture of language models utilization in score-based sentiment classification on clinical narratives, IEA/AIE 2016 2-4 August 2016, Morioka, Japan			
11.	Bui, N.T., Le, S.V., Ho, T.B. (2015). MVRM: A hybrid approach to predict siRNA efficacy, International Conference on Knowledge and Systems Engineering KSE 2015 (Best Paper Award).			
12.	<u>Ho T.B.</u> , Hoang K.H., Huynh T.A., Nguyen D.K. (2014). An initial study of drug-disease relationships using EMRs, <i>Asia Conference on Information Systems ACIS 2014</i> , 1-3 December, Nha Trang.			
13.	Matsuo R., <u>Ho T.B.</u> (2014). An Ontology Based Term Weighting Method for Exploiting EMR, <i>Asia Conference on Information Systems ACIS 2014</i> , 1-3 December, Nha Trang.			
14.	Moharasan G., <u>Ho T.B.</u> (2014). Challenges and Opportunities of Temporal Information Extraction from Electronic Medical Records, <i>Asia Conference on Information Systems ACIS 2014</i> , 1-3 December, Nha Trang.			
15.	Nguyen V.L., <u>Ho T.B.</u> (2014). Temporal Link Prediction Using CP-Decomposition, <i>Asia Conference on Information Systems ACIS 2014</i> , 1-3 December, Nha Trang.			
16.	Le, N.T., <u>Ho, T.B.</u> , Ho, B.H., Tran, D.H. (2014). A nucleosomal approach to inferring causal relationships of histone modifications, <i>Asia-Pacific Bioinformatics Conference APBC 2014</i> , 17-19			

January, Shanghai.

17. Taewijit, S., Ho, T.B., Theeramunkong, T. (2013). A Review on Data Mining Approach for Adverse Drug Reaction Research, *Second Asian Conference on Information System, ACIS 2013*, Phuket, October 31-November 2.
18. Nguyen, D.K., Than, K., Ho, T.B. (2013). Simplicial Nonnegative Matrix Factorization, *IEEE International Conference on Research, Innovation and Vision for Future, RIVF 2013*, Hanoi, November 10-13 (**Best student paper award**).
19. Nguyen, Q.D., Pham, T.H., Ho, T.B., Nguyen, V.H., Tran, D.H. (2013). Reconstruction of Triple-wise Relationships in Biological Networks from Profiling Data, *The 9th International Conference on Computing and Information Technology (IC2IT2013)*, Bangkok, 9-10 May 2013, Springer AISC 209, 205-215.
20. Bui, N.T., Ho, T.B., Kawasaki, S. (2013). An Effective Method for Generating siRNA Design Rules, *The 5th Asian Conference On Intelligent Information and Database Systems, ACIID 2013*, Kuala Lumpur, 18-20 March 2013, LNAI 7803, 196-205.
21. Ho, T.B., Takabayashi, T., Kanda, T., Kawasaki, S., Le, T.N., Bui, N.T., Than, Q.K. (2012). From Clinical to Genomics Data in Hepatitis Study, *The First Asian Conference on Information Systems, SiemRiep* 6-8 December 2012.
22. Bui, N.T., Ho, T.B., Kawasaki, S. (2012). A Sequential Apriori Algorithm for Discriminative Design Rules of Effective siRNA Sequences, *13th International Symposium on Knowledge and Systems Science*, Kanazawa 19-20 November 2012.
23. Than, K., Pham, N.K., Nguyen, D.K., Ho, T.B. (2012). Supervised dimension reduction with topic model, *4th Asian Conference on Machine Learning 2012*, 4-6 November 2012, Singapore.
24. Than, K., Ho, T.B. (2012). Fully sparse topic models, *European Conference on Machine Learning and Principles and Practice of Knowledge Discovery in Databases (ECML PKDD)*, 24-28 September 2012, Bristol, UK.
25. Ho, B.H., Ho, T.B., “Analysis of gene expression behaviour by nucleosome and protein binding profiles”, *the 10th Asia Pacific International Conference on Bioinformatics and Biomedical Technology, ICBBT 2012*, Singapore, 26-28 February 2012.
26. Le, N.T., Ho, T.B., Ho, B.H., “Computational reconstruction of transcriptional relationships from ChIP-Chip data”, *the 10th Asia Pacific Bioinformatics Conference*, Melbourne, Australia, 17-19 January 2012.
27. Hoang, C., Le, A.C., Ho, T.B., “Exploiting Non-Parallel Corpora for Statistical Machine Translation”, *IEEE RIVF International Conference on Information and Communication Technologies*, Ho Chi Minh City, February 27-March 2, 2012.
28. Pham, T.H., Ho, T.B., Nguyen, Q.D., Nguyen, V.H., Tran, D.H., “Multivariate Mutual Information Measures for Discovering Biological Networks”, *IEEE RIVF International Conference on Information and Communication Technologies*, Ho Chi Minh City, February 27-March 2, 2012.
29. Le, N., Ho, T.B., “A Semi-Supervised Method for Discriminative Motif Finding and Its Application to Hepatitis C Virus Study”, *4th Asian Conference on Intelligent Information and Database Systems ACIIDS 2012*, Kaohsiung, Taiwan, 19-21 March 2012.
30. Ho, T.B., Kawasaki, S., Kanda, T., Le, N.T., Le, T.N., Takabayashi, K. (2011), “Finding HCV NS5A Discriminative Motifs for Prediction of IFN/RBV Therapy Effect”, Workshop on Data Mining in Functional Genomics and Proteomics: Current Trends and Future Directions, European conference on Machine Learning and Principles and Practice of Knowledge Discovery in Databases, September 2011, Athens.
31. Dam, H.C., Ho, T.B., Sugiyama, A. (2011). Simulation-based Data Mining Solution to the Structure of

Water Surrounding Proteins. *Twenty-Second International Joint Conference on Artificial Intelligence (IJCAI-2011)*, Barcelona, 16-2 July 2011.

2.4. Đăng trên kỷ yếu Hội nghị trong nước

TT	Tên tác giả, tên bài viết, tên Hội nghị, thời gian tổ chức, nơi tổ chức	Sản phẩm của đề tài/ dự án (chỉ ghi mã số)	Số hiệu ISBN	Ghi chú
1				
2				

IV. CÁC GIẢI THƯỞNG

1. Các giải thưởng Khoa học và Công nghệ

TT	Tên giải thưởng	Nội dung giải thưởng	Nơi cấp	Năm cấp
1	Best paper awards at <i>Fifth International Conference on Knowledge, Information and Creativity Support Systems KICSS'10</i> , November 25-27, 2010, Chiangmai, Thailand (Kawasaki, S., Ho, T.B., Kanda, T., Yokosuka, O., Takabayashi, K., Le, T.N.)	“Discovering Relationship between Hepatitis C Virus NS5A Protein and Interferon/Ribavirin Therapy”	Thailand	2010
2	Best student paper award at <i>IEEE International Conference on Research, Innovation and Vision for Future</i> , RIVF 2013, Hanoi, November 10-13 (Nguyen, D.K., Than, K., Ho, T.B.).	Simplicial Nonnegative Matrix Factorization	Vietnam	2013
3	Distinguished Contribution Awards of PAKDD (Pacific Asia Knowledge Discovery and Data Mining)		Korea	2017

2. Bằng phát minh, sáng chế (patent)

TT	Tên bằng	Sản phẩm của đề tài/ dự án (chỉ ghi mã số)	Số hiệu	Năm cấp	Nơi cấp	Tác giả/ đồng tác giả
1						
2						

3. Bằng giải pháp hữu ích

TT	Tên giải pháp	Sản phẩm của đề	Số hiệu	Năm	Nơi cấp	Tác giả/
----	---------------	-----------------	---------	-----	---------	----------

		<i>tài/ dự án (chỉ ghi mã số)</i>		<i>cấp</i>		<i>đồng tác giả</i>
1						
2						

4. Ứng dụng thực tiễn và thương mại hoá kết quả nghiên cứu

<i>TT</i>	<i>Tên công nghệ/ giải pháp hữu ích đã chuyển giao</i>	<i>Hình thức, quy mô, địa chỉ áp dụng</i>	<i>Năm chuyển giao</i>	<i>Sản phẩm của đề tài/ dự án (chỉ ghi mã số)</i>
1				
2				

V. THÔNG TIN KHÁC

1. Tham gia các chương trình trong và ngoài nước

<i>TT</i>	<i>Thời gian</i>	<i>Tên chương trình</i>	<i>Chức danh</i>

2. Tham gia các Hiệp hội Khoa học, Ban biên tập các tạp chí Khoa học, Ban tổ chức các Hội nghị về KH&CN

<i>TT</i>	<i>Thời gian</i>	<i>Tên Hiệp hội/ Tạp chí/ Hội nghị</i>	<i>Chức danh</i>
1	2014-nay	Thành viên Ban biên tập Tạp chí Khoa học và Công nghệ Việt Nam (Bộ KH&CN)	
2		Thành viên Ban biên tập 4 tạp chí quốc tế	
3	2013-2016	Chair of Steering Committee of Pacific Asia Conference on Knowledge Discovery and Data Mining	
4	2014-2017	Co-Chair of Steering Committee of Asia Conference on Machine Learning	

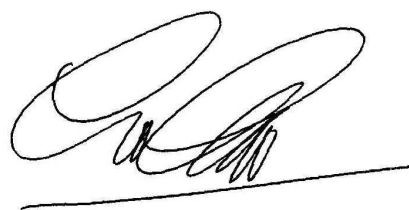
3. Tham gia làm việc tại Trường Đại học/ Viện/ Trung tâm nghiên cứu theo lời mời

<i>TT</i>	<i>Thời gian</i>	<i>Tên Trường Đại học/ Viện/ Trung tâm nghiên cứu</i>	<i>Nội dung tham gia</i>

Ngày 22 tháng 4 năm 2017

Người khai

(Họ tên và chữ ký)

A stylized, cursive handwritten signature in black ink, positioned above a horizontal line.

Hồ Tú Bảo